

凌渡(Lamando)

电路图

编号 22 / 1

06.2018

倒车摄像头系统适配装置

自 2014 年 10 月起

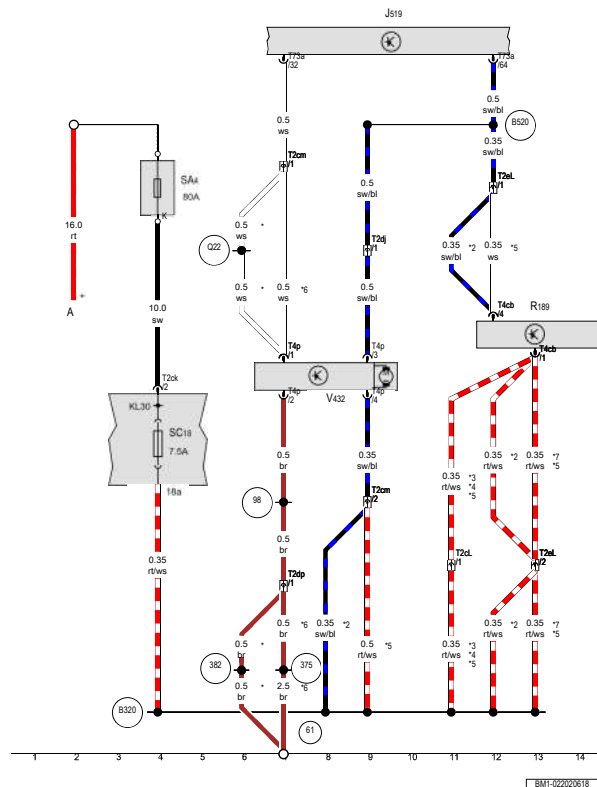
凌渡(Lamando)

电路图

编号 22 / 2

车载电网控制单元, 倒车摄像头, 徽标电机

- A - 蓄电池
- J519 - 车载电网控制单元
- R189 - 倒车摄像头
- SA4 - 保险丝架 A 上的保险丝
- SC18 - 保险丝架 C 上的保险丝 18
- T2ck - 2 芯插头连接
- T2cL - 2 芯插头连接
- T2cm - 2 芯插头连接
- T2dj - 2 芯插头连接
- T2dp - 2 芯插头连接
- T2eL - 2 芯插头连接
- T4cb - 4 芯插头连接
- T4p - 4 芯插头连接
- T73a - 73 芯插头连接
- V432 - 徽标电机
- 61 - 左侧 C 柱上的接地点
- 98 - 接地连接, 在行李厢盖导线束中
- 375 - 接地连接 10, 在主导线束中
- 382 - 接地连接 17, 在主导线束中
- B320 - 正极连接 6 (30a), 在主导线束中
- B520 - 连接 (RF), 在主导线束中
- Q22 - 连接 1, 在行李厢盖导线束中
- * - 自 2018 年 6 月起
- *2 - 自 2016 年 7 月起
- *3 - 用于带 1.4 升发动机的汽车
- *4 - 用于带 1.8 升发动机的汽车
- *5 - 截至 2016 年 7 月
- *6 - 截至 2018 年 6 月
- *7 - 用于带 2.0 升发动机的汽车



ws = 白色
 sw = 黑色
 ro = 红色
 rt = 红色
 br = 褐色
 gn = 绿色
 bl = 蓝色
 gr = 灰色
 li = 淡紫色
 vi = 淡紫色
 ge = 黄色
 or = 橘黄色
 rs = 粉红色

凌渡(Lamando)

电路图

编号 22 / 3

前部信息显示和操作单元控制单元的显示单元, 电子通讯信息设备 1 控制单元, 收音机, 倒车摄像头

J685 - 前部信息显示和操作单元控制单元的显示单元

J794 - 电子通讯信息设备 1 控制单元

R - 收音机

R189 - 倒车摄像头

T2cL - 2 芯插头连接

T2gh - 2 芯插头连接

T4cb - 4 芯插头连接

T5t - 5 芯插头连接

T5u - 5 芯插头连接

T12c - 12 芯插头连接

T12j - 12 芯插头连接

377 - 接地连接 12, 在主导线束中

378 - 接地连接 13, 在主导线束中

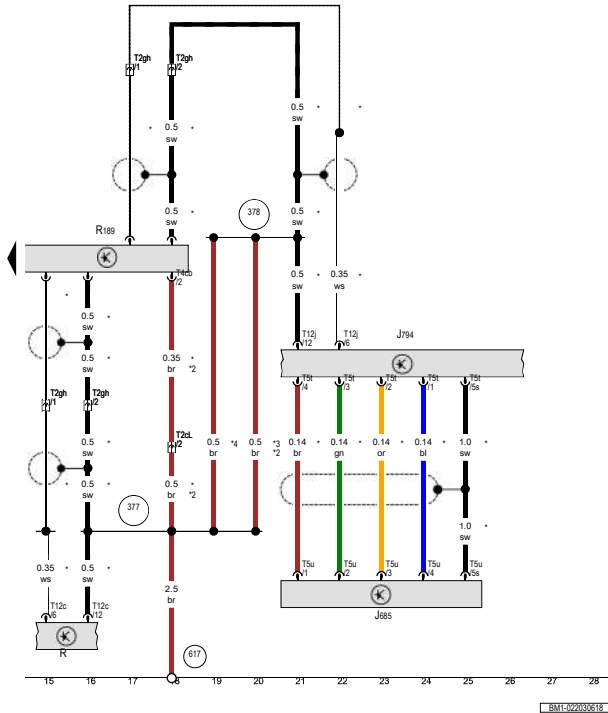
617 - 右侧 A 柱下部接地点 2

* - 依汽车装备而定

*2 - 截至 2016 年 7 月

*3 - 用于带 2.0 升发动机的汽车

*4 - 自 2016 年 7 月起



ws = 白色
sw = 黑色
ro = 红色
rt = 红色
br = 褐色
gn = 绿色
bl = 蓝色
gr = 灰色
li = 淡紫色
vi = 淡紫色
ge = 黄色
or = 橘黄色
rs = 粉红色